

Bản án số: 13/2021/HS - ST

Ngày 30/3/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- BC phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Hoàng Kim Tuấn.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Ông Ma Văn Đủ.

2- Ông Lương Văn Khoa.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Đặng Thu Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai – Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-QĐ ngày 15/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Vũ BC** (Tên gọi khác: Không) Giới tính: Nam;

Sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Số3, thị trấn D4, huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

Họ và tên bố: Trần Vũ G, sinh năm 1937 (đã chết).

Họ và tên mẹ: Vũ Thị N, sinh năm: 1949 (đã chết).

Anh chị em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 01.

Vợ: Phùng Thị LG, sinh năm 1979.

Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1995 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Năm 1998 bị Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Năm 2001 Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 26/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt

36 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 35/2014/HS-ST ngày 26/9/2014. Đến ngày 10/11/2016 đã chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Kim LQ1 – Sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm RN, xã PT, huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

**Người chứng kiến:*

Ông Hoàng Văn Thắng – Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố Số3, TT D4, huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 04/01/2021, tại khu vực quốc lộ 1B thuộc tổ dân phố Số3, thị trấn D4, huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên, Tổ công tác Công an thị trấn D4 đã phát hiện một người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng đỏ, biển kiểm soát 20D1 – 058.20 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên đã yêu cầu người đàn ông này dừng lại và tiến hành kiểm tra hành chính thì người đàn ông này khai nhận họ và tên là Trần Vũ BC, sinh năm 1972, cư trú tại: Tổ dân phố Số3, thị trấn D4, huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên. Khi có yêu cầu kiểm tra, BC tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng có in chữ màu đen, bên trong có chứa chất dạng cục màu trắng BC đang cầm trong tay trái, BC khai là ma túy, loại heroine, BC mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với BC, thu giữ niêm phong 01 gói giấy màu trắng trên vào bì kín ký hiệu A và tạm giữ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20D1 - 058.20. Tổ công tác đã đưa BC cùng vật chứng về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 05/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm của Trần Vũ BC. Kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan đến hành vi vi phạm.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất màu trắng dạng cục thu giữ của Trần Vũ BC ngày 04/01/2021 trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là 0,128 gam, lấy toàn bộ niêm phong vào phong bì ký hiệu M làm mẫu gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 189/KL-KTHS ngày 12/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên kết luận mẫu chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,128gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Vũ BC đã khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, loại Heroine nên chiều tối ngày 04/01/2021, BC mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng đỏ, Biển kiểm soát 20D1 - 058.20 của em gái là Trần Thị Kim LQ1 đi tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi đến khu vực quốc lộ 1B thuộc xóm Trúc Mai, xã PT, huyện Vi, BC gặp một người đàn ông không quen biết bên lề đường. BC đã hỏi và mua của người này 01 gói ma túy, loại Heroine được gói trong mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen với giá 100.000 đồng. BC mở ra xem thấy bên trong có chất màu trắng dạng cục rồi gói lại và cầm ở tay trái để đi về. Khi đi đến gần nhà thuộc tổ dân phố Số3, thị trấn D4 thì bị Công an thị trấn D4 kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ những đồ vật như đã nêu trên.

Lời khai nhận của Trần Vũ BC phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 10/CT- VKSVN ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vi truy tố bị cáo Trần Vũ BC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố Trần Vũ BC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Trần Vũ BC từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

*Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

*Tịch thu tiêu hủy: **01** (một) phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có chứa 0,118 gam Heroine mẫu vật hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; **01** (một) phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong cũ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến bào chữa tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 04/01/2021, tại khu vực quốc lộ 1B thuộc tổ dân phố Số3, thị trấn D4, huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên, Trần Vũ BC, sinh năm 1972, cư trú tại tổ dân phố Số3, thị trấn D4, huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên đã có hành vi tàng trữ 01 gói Heroine có khối lượng là 0,128 gam, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,128 gam Heroine của Trần Vũ BC đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vi truy tố bị cáo Trần Vũ BC theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm vào sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo thấy bị cáo sinh ra được gia đình nuôi ăn học hết lớp 6 phổ thông, sau đó ở nhà phụ giúp gia đình, năm 1995 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Năm 1998 bị Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

Năm 2001 Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 26/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 35/2014/HS-ST ngày 26/9/2014. Đến ngày 10/11/2016 đã chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích. Ngày 04/01/2021 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo BC khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ và mẹ đẻ được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi và tội phạm bị cáo phạm phải là nghiêm trọng, gây hệ lụy xấu cho bản thân và xã hội, bị cáo đã nhiều lần phạm tội, bị xét xử với nhiều mức án khác nhau, tuy nhiên sau khi thi hành án về không chịu tu dưỡng lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần lên mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo bị cáo BC công dân có ích cho xã hội.

*Về hình phạt bổ sung: Vì bản thân bị cáo nghiện ma túy và không có tài sản nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

*Xét một số vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: **01** (một) phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có chứa 0,118 gam Heroine mẫu vật hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; **01** (một) phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong cũ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về nguồn gốc heroine thu giữ của Trần Vũ BC, BC khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực quốc lộ 1B thuộc xóm Trúc Mai, xã PT, huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vi không có đủ căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng đỏ, Biển kiểm soát 20D1 - 058.20, BC khai mượn của em gái Trần Thị Kim LQ1, sinh năm 1976, cư trú tại xóm RN, xã PT, huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên đi mua ma túy. Qua xác minh xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Kim LQ1 và chị LQ1 không biết BC mượn để đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã ra trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị LQ1 là đúng quy định.

[7] Xét đề nghị của VKSND huyện Võ Nhai tại phiên tòa hôm nay về tội danh là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Vũ BC phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Vũ BC** 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo BC trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: **01** (một) phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có chứa 0,118 gam Heroine mẫu vật hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; **01** (một) phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong cũ.

* Về tình trạng vật chứng: Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2021 giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

3. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Vũ BC phải chịu **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND;
- Công an;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Kim Tuấn